

Số: /BC-UBND

Cao Lộc, ngày tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo 6 tháng đầu năm 2024

Thực hiện Công văn số 1078/SLĐTBXH-BTXHTE, ngày 10/6/2024 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc báo cáo chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo, chuẩn bị hội nghị giao ban Ban chỉ đạo Chương trình MTQG 06 tháng đầu năm 2024, UBND huyện Cao Lộc báo cáo kết quả như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Ban Chỉ đạo giảm nghèo từ huyện đến cơ sở được kiện toàn phù hợp với tình hình thực tiễn công tác chỉ đạo, điều hành và giảm nghèo tại địa phương. Ban Chỉ đạo giảm nghèo các cấp đã tham mưu kịp thời cho cấp ủy, chính quyền ban hành Chương trình hành động, kế hoạch chuyên đề về giảm nghèo và đưa giảm nghèo là một nội dung, chỉ tiêu quan trọng vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp.

Cấp ủy, chính quyền các cấp ở địa phương căn cứ vào chỉ tiêu Nghị quyết về công tác giảm nghèo đã tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành tập trung, quyết liệt và đạt được nhiều kết quả quan trọng trong công tác giảm nghèo, an sinh xã hội của địa phương.

Công tác kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia được kịp thời. Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia của huyện, các thành viên Ban Chỉ đạo là Trưởng các cơ quan chuyên môn nên đã chỉ đạo giải quyết kịp thời các vướng mắc trong thực hiện Chương trình. Công tác tuyên truyền, phổ biến đã được quan tâm thực hiện; hầu hết người dân trên địa bàn được hưởng lợi đều được tuyên truyền chính sách sâu rộng mục đích ý nghĩa về thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo và chủ động tham gia trong lập kế hoạch, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của cấp trên, UBND huyện đã ban hành các văn bản để tổ chức triển khai thực hiện theo quy định⁽¹⁾.

¹ Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 20/03/2024 về thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 07/3/2024 về triển khai công tác giáo dục nghề nghiệp, thực hiện một số chỉ tiêu về lao động - việc làm trên địa bàn huyện Cao Lộc năm 2024; Công văn số 867/UBND-LĐTBXHDT ngày 02/4/2024 về triển khai thực hiện dự án 2 đa dạng hoá sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2024; Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 13/3/2024 về thực hiện Tiêu dự án 2 “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024; Công văn số 922/UBND-LĐTBXHDT ngày 08/4/2024 về việc tiếp tục thực hiện giám sát, đánh giá

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

1. Đánh giá công tác quản lý chương trình trong năm

1.1. Đối với vốn chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2024 thực hiện

a) Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

Đơn vị được giao thực hiện tiểu dự án là 02 xã Thạch Đạn, Lộc Yên triển khai 04 dự án chăn nuôi trâu, bò thương phẩm cho 72 hộ nghèo, hộ cận nghèo tham gia với kinh phí được giao năm 2022 là 2.095 triệu đồng, UBND xã đã thực hiện xong nội dung cấp phát vật tư cho nhân dân trong năm 2023, số kinh phí còn dư được phép chuyển nguồn sang năm 2024 là 239 triệu đồng đến nay đã giải ngân thanh toán 17/239 triệu đồng, đạt 7,1% kế hoạch vốn giao. Số kinh phí còn lại đã hết nhiệm vụ chi.

b) Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

Đơn vị được giao thực hiện tiểu dự án là 03 xã Mẫu Sơn, Công Sơn, Bình Trung triển khai 03 dự án chăn nuôi lợn, trồng cây hời, trồng cây khoai tây cho 174 hộ nghèo, hộ cận nghèo tham gia với kinh phí được giao năm 2022 là 906 triệu đồng. UBND xã đã thực hiện xong nội dung cấp phát vật tư cho nhân dân trong năm 2023, số kinh phí còn dư được phép chuyển nguồn sang năm 2024 là 81 triệu đồng, đã hết nội dung chi.

c) Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững - Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn

Đơn vị được giao thực hiện dự án là Trung tâm GDNN-GDTX đã thực hiện triển khai các lớp dạy nghề trong năm 2023, số kinh phí còn dư được phép chuyển nguồn sang năm 2024: 704 triệu đồng, đến nay Chủ đầu tư đang tiếp tục rà soát để mở các lớp dạy nghề đảm bảo theo quy định để thực hiện giải ngân thanh toán nguồn vốn.

d) Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

Tiểu Dự án 1 - Dự án 6: Giảm nghèo về thông tin

Đơn vị được giao thực hiện dự án là Phòng VH&TT huyện thực hiện nội dung nâng cấp đài truyền thanh FM sang đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT tại 02 xã: Phú Xá, Xuân Long với số kinh phí còn dư được phép chuyển nguồn sang năm 2024: 423 triệu đồng, Phòng Văn hóa và Thông tin đang hoàn thiện các thủ tục để thanh toán. Đến nay đã giải ngân thanh toán 413/423 triệu đồng, đạt 97,6% kế hoạch vốn giao

1.2. Đối với vốn chuyển nguồn năm 2023 chuyển sang năm 2024 thực hiện

a) Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

Triển khai 13 dự án chăn nuôi trâu, bò thương phẩm, nuôi lợn, trồng cây macca, trồng hồng, trồng hời tại 07 xã: Lộc Yên, Xuân Long, Thanh Lò, Bình Trung, Hoà Cư, Phú Xá, Công Sơn cho 318 hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát

nghèo tham gia với kinh phí giao năm 2023 là 5.436 triệu đồng. UBND xã đã thực hiện xong nội dung cấp phát vật tư cho nhân dân, số kinh phí còn dư được phép chuyển nguồn sang năm 2024: 3.595 triệu đồng, Chủ đầu tư đang tiếp tục hoàn thiện các thủ tục để thanh toán. Đến nay đã giải ngân thanh toán 2.017/3.595 triệu đồng, đạt 56,11% kế hoạch vốn giao

b) Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

Triển khai 10 dự chăn nuôi lợn, gà, trồng cây macca, hồng, khoai tây, hạt dẻ tại 10 xã: Lộc Yên, Xuân Long, Thanh Lò, Bình Trung, Hoà Cư, Phú Xá, Công Sơn, Thạch Đạn, Mẫu Sơn, Cao Lâu cho 300 hộ, với tổng kinh phí từ ngân sách 2.398 triệu đồng. UBND xã đã thực hiện xong nội dung cấp phát vật tư cho nhân dân, số kinh phí còn dư được phép chuyển nguồn sang năm 2024: 955 triệu đồng, Chủ đầu tư đang tiếp tục hoàn thiện các thủ tục để thanh toán. Đến nay đã giải ngân thanh toán 362/955 triệu đồng, đạt 37,91% kế hoạch vốn giao

- Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng

Đơn vị được giao thực hiện dự án là Trung tâm y tế huyện với nội dung triển khai thực hiện các nội dung như can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và cho con bú, trẻ em từ 0 đến 16 tuổi, tổ chức khảo sát thực hiện cân đo trẻ dưới 2 tuổi, dưới 5 tuổi, tổ chức tuyên truyền, số kinh phí còn dư được phép chuyển nguồn sang năm 2024: 317 triệu đồng, Chủ đầu tư đang tiếp tục hoàn thiện các thủ tục để thanh toán đến nay giải ngân thanh toán 317/317 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

c) Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững - Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn

Đơn vị được giao thực hiện dự án là Trung tâm GDNN-GDTX đã thực hiện triển khai các lớp dạy nghề trong năm 2023, số kinh phí còn dư được phép chuyển nguồn sang năm 2024: 2.148 triệu đồng, đến nay Chủ đầu tư đang tiếp tục rà soát để mở các lớp dạy nghề đảm bảo theo quy định để thực hiện giải ngân thanh toán nguồn vốn.

d) Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

Tiểu Dự án 1 - Dự án 6: Giảm nghèo về thông tin

Đơn vị được giao thực hiện dự án là Phòng VH-TT huyện với nội dung nâng cấp đài truyền thanh FM sang đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT tại 02 xã: Phú Xá, Xuân Long với số kinh phí còn dư được phép chuyển nguồn sang năm 2024: 224 triệu đồng, Phòng Văn hóa và Thông tin đang hoàn thiện các thủ tục để thanh toán.

Tiểu dự án 2 - Dự án 6: Truyền thông giảm nghèo:

Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều: Đơn vị được giao thực hiện dự án là Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện, Số kinh phí còn dư được phép chuyển nguồn sang năm 2024: 74 triệu đồng, Chủ đầu tư đang hoàn thiện các thủ tục để thanh toán.

e) Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

- Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá

Đơn vị được giao thực hiện dự án là Phòng Lao động, Thương binh, Xã hội - Dân tộc huyện đã tổ chức tập huấn công tác rà soát nghèo cho người dân; kiểm tra, giám sát tại các xã, số kinh phí còn dư được phép chuyển nguồn sang năm 2024: 235 triệu đồng, Chủ đầu tư đang hoàn thiện các thủ tục để thanh toán.

1.3. Đối với vốn năm 2024

a) Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

Triển khai 10 dự án chăn nuôi trâu thương phẩm, nuôi bò, nuôi lợn, trồng cây hạt dẻ, trám đen, trồng hồi, cây hồng tại 07 xã: Xuân Long, Thạch Đạn, Lộc Yên, Công Sơn, Phú Xá, Bình Trung, Hoà Cư tổng kinh phí từ ngân sách 4.815 triệu đồng. Hiện nay các xã đang hoàn thiện hồ sơ trình UBND huyện phê duyệt.

b) Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

- Tiểu Dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp.

Tổng vốn phân bổ năm 2024 là: 2.571 triệu đồng (tại Quyết định số 475/QĐ-UBND, ngày 23 tháng 02 năm 2024 của UBND huyện Cao Lộc về việc phê duyệt danh mục và nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia (vốn sự nghiệp) năm 2024)

Kế hoạch thực hiện 09 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (05 dự án trồng trọt, 04 dự án chăn nuôi), với tổng kinh phí thực hiện 2.571 triệu đồng. Cụ thể như sau:

+ Dự án chăn nuôi trâu thương phẩm trên địa bàn xã Công Sơn, kinh phí 171 triệu đồng;

+ Dự án chăm sóc cây Hạt dẻ trên địa bàn xã Lộc Yên, kinh phí 200 triệu đồng;

+ Dự án chăn nuôi trâu sinh sản trên địa bàn xã Thạch Đạn, kinh phí 250 triệu đồng;

+ Dự án trồng và chăm sóc cây Hạt Dẻ trên địa bàn xã Cao Lâu, kinh phí 250 triệu đồng;

+ Dự án chăm sóc cây Hồi trên địa bàn xã Xuất Lễ, kinh phí 280 triệu đồng;

+ Dự án chăn nuôi Gà an toàn sinh học trên địa bàn xã Tân Liên, kinh phí 250 triệu đồng;

+ Dự án Trồng và chăm sóc cây Mắc ca trên địa bàn xã Gia Cát, kinh phí 270 triệu đồng.

+ Trồng và chăm sóc cây Sờ trên địa bàn xã Yên Trạch, kinh phí 250 triệu đồng

+ Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị: Nuôi Ong lấy mật trên địa bàn huyện Cao Lộc, kinh phí 650 triệu đồng.

Hiện nay các chủ đầu tư đang thực hiện rà soát, xây dựng hồ sơ dự án theo quy định.

- Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng

Đơn vị được giao chủ đầu tư là Trung tâm y tế huyện với nội dung triển khai thực hiện các nội dung như can thiệp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ mang thai và cho con bú, trẻ em từ 0 đến 16 tuổi, tổ chức khảo sát thực hiện cân đo trẻ dưới 2 tuổi, dưới 5 tuổi, tổ chức tuyên truyền, tập huấn với kinh phí 449 triệu đồng. Hiện nay chủ đầu tư đã xây dựng xong kế hoạch đang triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch.

c) Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững - Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn

Đơn vị chủ đầu tư là Trung tâm GDTT-GDNN huyện với nội dung tổ chức dạy nghề sửa chữa máy nông nghiệp, trồng cây, nuôi lợn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có thu nhập thấp với tổng kinh phí 592 triệu đồng. Hiện nay chủ đầu tư đã xây dựng xong kế hoạch đang triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch.

d) Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

- Tiểu Dự án 1: Đơn vị chủ đầu tư là Phòng VH-TT huyện với nội dung triển khai thiết lập mới đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT; nâng cấp đài truyền thanh FM sang đài truyền thanh ứng dụng CNTT-VT với tổng kinh phí 601 triệu đồng. Hiện nay chủ đầu tư đã xây dựng xong kế hoạch đang triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch.

- Tiểu dự án 2: Đơn vị chủ đầu tư là Phòng LĐ, TB, XH – DT huyện với nội dung truyền thông về giảm nghèo đa chiều: tổ chức tuyên truyền chương trình MTQG giảm nghèo tại 22 xã, thị trấn với tổng kinh phí thực hiện: 200 triệu đồng. Hiện nay chủ đầu tư đã xây dựng xong kế hoạch đang triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch.

e) Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

- *Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình*

Đơn vị chủ đầu tư là Phòng LĐ, TB, XH – DT huyện dự kiến tổ chức 06 lớp tập huấn với tổng kinh phí thực hiện: 468 triệu đồng. Nội dung tập trung vào xây dựng kế hoạch giảm nghèo, tổ chức thực hiện, quản lý số hộ nghèo trong điều tra, rà soát hàng năm, kỹ năng điều tra, rà soát đánh giá hộ nghèo, kỹ năng tổng hợp báo cáo kết quả giảm nghèo, kỹ năng giám sát, đánh giá chương trình giảm nghèo. Hiện nay chủ đầu tư đã xây dựng xong kế hoạch đang triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch

- *Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá:* Đơn vị chủ đầu tư là Phòng LĐ, TB, XH – DT huyện dự kiến trong quý III/2024 tổ chức tập huấn công tác rà soát nghèo năm 2024; kiểm tra giám sát tại 15 xã với kinh phí 312 triệu đồng.

2. Tình hình huy động, phân bổ và sử dụng nguồn vốn

Tổng số vốn được giao năm 2022 chuyển sang năm 2024: 1.447 triệu đồng, trong đó nguồn vốn Trung ương cấp 1.447 triệu đồng. Tính đến thời điểm báo cáo giải ngân số vốn được giao năm 2022 chuyển sang năm 2024: 440 triệu đồng đạt 30,41% kế hoạch, số tiền còn lại chủ đầu tư đang thực hiện để giải ngân trong năm 2024.

Tổng số vốn được giao năm 2023 chuyển sang năm 2024: 7.548 triệu đồng, trong đó nguồn vốn Trung ương cấp 7.548 triệu đồng. Tính đến thời điểm báo cáo giải ngân số vốn được giao năm 2023 chuyển sang năm 2024: 2.696 triệu đồng đạt 35,72% kế hoạch, số tiền còn lại chủ đầu tư đang thực hiện để giải ngân trong năm 2024.

Tổng kế hoạch vốn 2024: 10.008 triệu đồng trong đó nguồn vốn Trung ương cấp 10.008 triệu đồng. Tính đến thời điểm báo cáo dự kiến giải ngân được 2 tỷ

đồng đạt 20% kế hoạch vốn giao, số kinh phí còn lại chủ đầu tư đang thực hiện đề giải ngân trong năm 2024 theo đúng thời gian quy định.

3. Mức độ đạt được kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ so với kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao

Các nội dung thuộc Chương trình mục tiêu giảm nghèo như: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng; hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã, thôn đặc biệt khó khăn; hỗ trợ nhân rộng mô hình giảm nghèo; chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hỗ trợ giáo dục; hỗ trợ về nhà ở; hỗ trợ về y tế; hỗ trợ học nghề cho lao động nông thôn, hỗ trợ tiền điện, chương trình hỗ trợ xây dựng NTM,... được UBND huyện và các xã tập trung triển khai nghiêm túc, đảm bảo phát huy tối đa hiệu quả nguồn vốn và sự hỗ trợ của Nhà nước; góp phần phát triển kinh tế xã hội tại địa phương, tăng thu nhập cho người dân, ổn định cuộc sống. Nhờ sự chỉ đạo quyết liệt và thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, với tinh thần trách nhiệm cao của Đảng bộ, chính quyền, mặt trận, đoàn thể các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư, công tác giảm nghèo của huyện đã đạt được những kết quả đó là:

3.1. Chính sách hỗ trợ tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo: Số lượt hộ nghèo được vay vốn là 34 lượt hộ nghèo, số tiền cho vay là 1.870 triệu đồng; dư nợ hộ nghèo được vay là 692 hộ, tổng số dư nợ (cho vay hộ nghèo) là 39.482 triệu đồng.

Số lượt hộ cận nghèo được vay vốn là 45 lượt hộ, số tiền cho vay là 3.235 triệu đồng; dư nợ hộ cận nghèo được vay là 538 hộ, tổng số dư nợ (cho vay hộ cận nghèo) là 32.319 triệu đồng.

Số lượt hộ mới thoát nghèo được vay vốn là 95 lượt hộ, số tiền cho vay là 7.445 triệu đồng; dư nợ hộ cận nghèo được vay là 1.324 hộ, tổng số dư nợ (cho vay hộ thoát nghèo) là 89.191 triệu đồng.

3.2. Chính sách hỗ trợ y tế cho hộ nghèo:

Kết quả thực hiện cấp thẻ Bảo hiểm Y tế (BHYT) cho các đối tượng người nghèo, người thuộc đối tượng hộ cận nghèo theo Quyết định số 705/QĐ-TTg, với tổng số thẻ là 3.061 người, tổng kinh phí là 705.594.980 đồng.

3.3. Chính sách hỗ trợ tiền điện thấp sáng cho hộ nghèo:

UBND huyện phân bổ kinh phí cho các xã, thị trấn tiền điện thấp sáng 6 tháng đầu năm 2024 tổng số hộ nghèo được hỗ trợ tiền điện thấp sáng là 1.079 hộ với tổng số tiền là 381.966.000 đồng.

3.4. Chính sách hỗ trợ giáo dục:

a, Kết quả thực hiện Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ

Học kỳ II năm học 2023-2024, UBND huyện ban hành Quyết định cho 2.063 học sinh tiểu học, THCS ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn học tại các trường khu vực II, III được hưởng chính sách theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP với với 123.765kg gạo.

b, Kết quả thực hiện Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ

Học kỳ II năm học 2023-2024: Hỗ trợ chi phí học tập học kỳ II năm học 2023-2024 cho 4.979 học sinh với tổng số kinh phí là 3.733.950.000 đồng; cấp bù học phí học kỳ II năm học 2023-2024 cho 3.212 học sinh với tổng số kinh phí 768.205.000 đồng.

3.5. Công tác hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm xuất khẩu lao động:

Phối hợp với UBND các xã, thị trấn giới thiệu Lao động đi làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh và các hình thức tạo việc làm khác tạo việc làm mới cho 977 người đạt 75,15% so với kế hoạch; Trong đó giải quyết việc làm từ vay vốn Quỹ quốc gia giải quyết việc làm là 186 lao động, giới thiệu cho các cơ sở kinh doanh, các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh là 791 lao động. Tổng số vốn vay từ chương trình Giải quyết việc làm trong 6 tháng đầu năm là 13.295.000.000đ nâng tổng dư nợ lên 75.900.000đ, tạo việc làm mới cho 186 lao động. Tổ chức rà soát nhu cầu học nghề từ các xã, thị trấn kết quả đã có 15 xã, thị trấn đăng ký 31 lớp đào tạo nghề dưới 3 tháng cho 1040 người lao động với các ngành nghề chủ yếu như: Kỹ thuật sửa chữa máy nông nghiệp, Kỹ thuật chế biến món ăn, Kỹ thuật trồng cây, Kỹ thuật chăn nuôi gà, lợn, tiếng trung...

3.6. Chính sách nhà ở: Trong năm hỗ trợ 04 hộ nghèo xây nhà ở với kinh phí 200 triệu đồng từ nguồn Quỹ vì người nghèo tỉnh.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong 6 tháng đầu năm 2024, việc triển khai thực hiện các chương trình, dự án, các chính sách hỗ trợ cho đối tượng người nghèo, hộ nghèo được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, HĐND, UBND, Ban Chỉ đạo giảm nghèo của huyện, xã thị trấn đã tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ và đạt được những kết quả nhất định góp phần làm giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn. Trong quá trình thực hiện có sự phối kết hợp giữa các ngành liên quan đảm bảo cho các đối tượng người nghèo, hộ nghèo đều được thụ hưởng các chính sách của Đảng và Nhà nước quy định. Việc xây dựng các kế hoạch, văn bản để chỉ đạo, triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, sâu rộng đến tất cả các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, công chức và nhân dân. Các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật của Đảng và Nhà nước về giảm nghèo được triển khai kịp thời, chính sách đã đến được với người dân được thụ hưởng, phát huy hiệu quả tích cực góp phần quan trọng trong việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân nhất là người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

a) Khó khăn, hạn chế

- Nguồn lực đầu tư từ ngân sách đối ứng huyện còn khó khăn, khả năng huy động nguồn lực nhân dân còn thấp.

- Tỷ lệ hộ nghèo một số xã, thôn đặc biệt khó khăn còn cao, nguy cơ tái nghèo, nghèo mới; khoảng cách chênh lệch giàu - nghèo giữa các vùng, nhóm dân cư chưa được thu hẹp.

- Sản xuất nông nghiệp trên địa bàn còn mang nặng tính sản xuất tự cung tự cấp, tự sản tự tiêu, sản lượng một số nông sản không ổn định, tiêu thụ còn gặp khó khăn.

b) Nguyên nhân

* Nguyên nhân khách quan

Chương trình MTQG giảm nghèo giai đoạn 2021-2025 có nhiều nội dung mới, một số nội dung phải chờ hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh, hệ thống văn bản hướng dẫn không đồng bộ... Các tác động như thời tiết rét đậm rét hại, dịch tả lợn châu phi, bệnh viêm da nổi cục trên trâu bò... cũng ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, mô hình giảm nghèo.

* Nguyên nhân chủ quan

- Các nguồn lực huy động từ các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp, sự đóng góp của Nhân dân thông qua Quỹ vì người nghèo còn rất hạn chế. Do đời sống Nhân dân còn nhiều khó khăn, các tổ chức doanh nghiệp trên địa bàn ít, quy mô nhỏ nên nguồn lực vận động xã hội hóa, ủng hộ chung tay vì người nghèo còn hạn chế.

- Một số ít người dân còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào ngân sách cấp trên; hiệu quả việc tổ chức tự quản lý, khai thác sử dụng các công trình sau đầu tư của cộng đồng còn hạn chế.

- Công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao nhận thức ở một số cơ sở chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao, người thuộc hộ nghèo vẫn còn nặng tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào chính sách hỗ trợ của Nhà nước, làm hạn chế hiệu quả sự hỗ trợ của Nhà nước và cộng đồng.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, xác định đúng thực trạng đói nghèo, xác định đúng mục tiêu cơ bản phải giải quyết, đúng địa bàn ưu tiên các xã nghèo nhất, thôn bản khó khăn nhất để tập trung nguồn lực đầu tư, không dàn trải.

Hai là, phải huy động tổng hợp các nguồn lực, kể cả từ ngân sách nhà nước, tín dụng đóng góp của người dân, giúp đỡ của các tổ chức, các doanh nghiệp cho sự nghiệp xóa đói giảm nghèo trên địa bàn các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi.

Ba là, Tăng cường sự kiểm tra, giám sát để hỗ trợ, phát hiện sai sót, kịp thời giúp các xã khắc phục mọi khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện. Trong tổ chức thực hiện chương trình phải đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai và minh bạch.

4. Phương hướng, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm

a) Phương hướng

- Tỷ lệ hộ nghèo của huyện giảm từ 3,0%/năm trở lên, riêng các xã có tỷ lệ hộ nghèo cao phấn đấu giảm từ 5%/năm trở lên;

- Các đối tượng là hộ nghèo tại các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn, xã biên giới được thụ hưởng đầy đủ các chính sách giảm nghèo;

- Điều kiện sống của người nghèo được cải thiện rõ rệt, trước hết là y tế, giáo dục, văn hóa, nhà ở. Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội ở các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn được tập trung đầu tư đồng bộ theo tiêu chí nông thôn mới.

b) Giải pháp

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quản lý điều hành của chính quyền các cấp, sự phối hợp tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân nhằm phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội trong việc tổ chức thực hiện các chính sách giảm nghèo.

- Tập trung tuyên truyền, phổ biến sâu rộng chính sách giảm nghèo, nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và người dân trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch giảm nghèo, trên tinh thần công khai dân chủ và tiết kiệm, tránh lãng phí, tiêu cực nhất là trong quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư cho chương trình giảm nghèo. Có các giải pháp phù hợp để giảm nghèo cho từng địa bàn, vùng dân cư. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức, tập thể, cá nhân có thành tích tốt công tác giảm nghèo.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định, nghiêm khắc chấn chỉnh đối với các xã, thị trấn thực hiện qua loa, bỏ sót đối tượng hộ nghèo hoặc đưa vào danh sách hộ nghèo đối với đối tượng người có công.

IV. CÁC ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Đối với các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đề xuất mở rộng đối tượng thụ hưởng là hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

2. Đề xuất các cấp có thẩm quyền xem xét mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách Trung ương đối với thiết lập mới đài truyền thanh xã, mức hỗ trợ nâng cấp, chuyển đổi công nghệ theo số lượng cụm loa.

Phần thứ hai KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÔNG TÁC NĂM 2025

1. Phương hướng, nhiệm vụ

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước đến với mọi người dân. Giảm tỷ lệ hộ nghèo 3%/năm.

Tiếp tục rà soát, có phương án cứu trợ giáp hạt; tiếp tục hỗ trợ xóa nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ chính sách, người có công.

Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách xã hội tại các xã, thị trấn; Đảm bảo 100% hộ gia đình người nghèo được hưởng thụ đầy đủ các chế độ, chính sách ưu đãi của Nhà nước đối với hộ nghèo, xã nghèo như: chính sách vay vốn tín dụng, giáo dục, y tế, khuyến nông, khuyến lâm...

Tổ chức thực hiện các dự án chương trình MTQG giảm nghèo cho các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo kịp thời, đúng đối tượng đảm bảo cho đối tượng thụ hưởng đầy đủ, đúng quy định.

2. Giải pháp

2.1. Tập trung huy động mọi nguồn lực hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo để họ tự vươn lên xóa đói giảm nghèo bền vững, khắc phục tình trạng đói nghèo thông

qua việc khảo sát đánh giá hộ nghèo hàng năm. Xây dựng mô hình điểm ở xã để chỉ đạo rút kinh nghiệm.

2.2. Huy động vốn cho xóa đói giảm nghèo, huy động đa nguồn lực (Trung ương, địa phương, nhân dân) để thực hiện giảm nghèo nhanh và bền vững.

2.3. Tiếp tục triển khai các cơ chế chính sách ưu tiên, ưu đãi đối với hộ nghèo, xã nghèo: cấp thẻ BHYT, hỗ trợ chi phí học tập, học phí, miễn giảm học phí, trợ giá, trợ cước, hỗ trợ xoá nhà dột nát... cho hộ nghèo.

2.4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền cả nội dung và hình thức thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền. Phối hợp chặt chẽ giữa cấp uỷ chính quyền, các đoàn thể, quần chúng. Tập trung tuyên truyền sâu rộng ở các xã, thôn, bản đặc biệt thôn bản ở các xã vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

2.5. Kiện toàn kịp thời Ban Chỉ đạo giảm nghèo từ huyện đến cơ sở khi có sự thay đổi thành viên ban, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai các chính sách, dự án giảm nghèo hiệu quả.

3. Dự kiến nhu cầu vốn năm 2025

Tổng nhu cầu kinh phí năm 2025: 7.726 triệu đồng (*có biểu chi tiết kèm theo*)

UBND huyện Cao Lộc trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở LĐ,TB&XH;
- CT, PCT UBND huyện;
- Thành viên BCD rà soát hộ nghèo, cận nghèo của huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- C, PCVP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thịnh